

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA: Xã hội và Nhân văn

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1 , năm học 2023 - 2024

Mã học phần: 71MAL440102

Tên học phần: Nghe tiếng Trung trung cấp 1

Mã nhóm lớp học phần: 231_71MAL440102_01

Thời gian làm bài (phút/ngày): 35 phút

Hình thức thi: **Trắc nghiệm kết hợp tự luận**

SV được tham khảo tài liệu: Có

Không

ĐỀ 1

Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):

Trả lời trực tiếp trong khung trả lời

PHẦN TRẮC NGHIỆM (6 điểm)

PHẦN 1: 听句子，听后判断A和B哪个与你听到的句子意思相同 (2 điểm)

1.

A. 苹果卖吗?

B. 苹果多少钱一斤呀。

ANSWER: B

2.

A. 香蕉和葡萄每种买一斤。

B. 香蕉和葡萄只买一斤。

ANSWER: A

3.

A. 你来到我这儿了，我就不去你那儿了。

B. 如果你来我这儿，我就不去你那儿了。

ANSWER: B

4.

A. 今天天气好吗?

B. 今天天气太好了。

ANSWER: B

5.

A. 我的手机你放在哪儿了?

B. 你的手机我放在哪儿了?

ANSWER: A

6.

A. 你帮我给她打个电话吧。

B. 我帮你给她打个电话吧。

ANSWER: A

7.

A. 奶奶练习打字练习了很多遍。

B. 奶奶练习打字只练习了一遍。

ANSWER: A

8.

A. 他不能用电脑打字，因为他不会汉语拼音。

B. 他不会写汉字，所以不能用电脑打字。

ANSWER: A

9.

A. 他摔坏了我的杯子。

B. 我摔坏了他的杯子。

ANSWER: A

10.

A. 我借走了他的字典。

B. 我的字典被他借走了。

ANSWER: B

PHẦN 2: 听录音选择正确答案 (2 điểm)

1.

A. 沙发

B. 椅子

C. 冰箱

D. 桌子

ANSWER: A

2.

A. 不适合她

B. 很贵

C. 很好看

D. 不流行

ANSWER: A

3.

A. 30块

B. 20块

C. 40块

D. 60块

ANSWER: A

4.

A. 比较贵

B. 质量差

C. 颜色不好

D. 样子难看

ANSWER: A

5.

A. 第二天

B. 17号

- C. 下周五
- D. 生日那天

ANSWER: A

6.

- A. 先别着急买
- B. 很满意
- C. 搬不动
- D. 带的钱不够

ANSWER: A

7.

- A. 男的想刷卡
- B. 女的在借钱
- C. 男的没带钱
- D. 他们在客厅

ANSWER: A

8.

- A. 300元
- B. 500元
- C. 700元
- D. 1000元

ANSWER: A

9.

- A. 加班
- B. 逛街
- C. 打球
- D. 买礼物

ANSWER: A

20.

- A. 去逛街了
- B. 去旅游了
- C. 在做生意
- D. 衣服旧了

ANSWER: A

PHẦN 3: 听后判断对错 (2 điểm)

第一段: (1 điểm)

1. “我”也想跟年轻人一样，学电脑，用电脑。

- A. 对
- B. 错

ANSWER: A

2. 孙子很快就教“我”学会了开机、关机和用鼠标。

- A. 对
- B. 错

ANSWER: A

3. 孙子又教“我”学会了上网和发邮件。

A. 对

B. 错

ANSWER: A

4. “我”花了一个月的时间打完了一篇文章。

A. 对

B. 错

ANSWER: B

5. “我”每天练习打字。

A. 对

B. 错

ANSWER: B

第二段: (1 điểm)

1. “我”的电子词典是“我”的老师。

A. 对

B. 错

ANSWER: A

2. “我”走到哪里就把电子词典带到哪里。

A. 对

B. 错

ANSWER: A

3. 上课的时候，“我”很少打开“我”的电子词典。

A. 对

B. 错

ANSWER: B

4. “我”去了一趟办公室，回来就发现“我”的电子词典没有了。

A. 对

B. 错

ANSWER: B

5. “我”的电子词典被印尼同学借走了。

A. 对

B. 错

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (4 điểm)**PHẦN 4: 听后填空 (2 điểm)**

先生下班回到家，太太马上____(1)____一杯茶，然后问：“我今天上午给你打了三次电话，每次你都关机。怎么回事儿啊？你为什么关机了呢？”“对不起，上午我____(2)____在开会，没____(3)____。”先生喝了____(4)____说。“下午我又给你打了三次电话，每次都是____(5)____，这又是怎么回事儿啊？”太太又问。“下午我

不是打电话，就是接电话，忙____(6)____。“先生又喝了一口茶说。“你找我有什么事儿啊？”先生问。“没什么事儿。”太太 回答。“那你为什么给我打____(7)____电话呢？”先生又问。太太____(8)____说：“今天早上你去上班的时候，我忘了跟你说再见了，想说对不起。”

Đáp án phần 4:

1. 递过去
2. 一直
3. 开机
4. 一口茶
5. 占线
6. 极了
7. 那么多次
8. 开玩笑

PHẦN 5: 听后回答问题(2 điểm)

1. 安妮给山本打电话，山本接电话了没有？为什么？

2. 安妮让山本的同屋山田告诉山本什么？

3. 山本的手机为什么关机了？

4. 安妮明天去参观历史博物馆吗？为什么？

5. 安妮跟张老师请假了没有？为什么？

Đáp án phần 5:

1. 山本没接电话。因为他出去了。
2. 安妮让山本的同屋告诉山本回来时给安妮回电话。
3. 山本的手机因为没电所以关机了。
4. 安妮明天不去参观历史博物馆。她要去机场接朋友。
5. 安妮还没跟张老师请假。因为张老师的电话一直占线。

Ngày biên soạn: 10/11/2023

Giảng viên biên soạn đề thi: ThS. Trần Thị Ngọc Thúy



Ngày kiểm duyệt:

Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: